

Số:115/QCLT-MNCT-
BDDCMHS-UBNDĐKCT

Cô Tô, ngày 27 tháng 10 năm 2025

QUY CHẾ

Phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác giáo dục học sinh năm học 2025 - 2026

Căn cứ Chỉ thị số 71/2008/CT-BGDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ GD&ĐT về tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 24/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT về Ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành điều lệ trường mầm non;

Trường Mầm non Cô Tô, Ban đại diện CMHS và UBND đặc khu Cô Tô thống nhất xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh, năm học 2025 - 2026 như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh; quy định chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm.

2. Quy chế được áp dụng trong trường Mầm non Cô Tô; các gia đình có người học tại trường Mầm non Cô Tô; xã hội bao gồm: các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân trên địa bàn đặc khu Cô Tô theo quy định của pháp luật hiện hành (gọi chung là lực lượng xã hội).

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục trẻ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm (giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức, thể chất, tai nạn thương tích, ATGT, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho học sinh.

2. Phối hợp trong công tác quản lý trẻ, tạo điều kiện để học được học tập và rèn luyện; động viên khen thưởng trẻ hoàn thành chương trình GDMN; giáo dục trẻ khuyết tật.

3. Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường. Huy động mọi nguồn lực của cộng đồng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.

4. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

Điều 4. Chủ thể đại diện

Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng đại diện; đại diện gia đình học sinh là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp hoặc người được cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp ủy quyền do trưởng BĐDCMHS nhà trường là đại diện ; đại diện xã hội là các đoàn thể chính trị xã hội địa phương do lãnh đạo UBND đặc khu Cô Tô là đại diện.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH, XÃ HỘI

Điều 5. Trách nhiệm của nhà trường

1. Quản lý tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục theo mục tiêu chương trình giáo dục, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khoá nhằm hình thành và rèn luyện cho trẻ kỹ năng sống, kỹ thực hành, nếp sống, ý thức tổ chức kỷ luật.

2. Quản lý, giáo dục và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện cho trẻ trong thời gian ở trường.

3. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên phụ trách trong việc đảm bảo sự công bằng cho trẻ; thường xuyên trao đổi với gia đình học sinh theo đúng quy định.
4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của tổ chức đoàn thanh niên trong việc xây dựng nề nếp tự quản, giáo dục trẻ; phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và các cấp ở cơ sở để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.
5. Xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hoá hiện đại, đáp ứng yêu cầu học tập của trẻ; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục trẻ có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.
6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm.
7. Huy động lực lượng giáo viên, gia đình cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.
8. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình học sinh, nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng, của trẻ để có biện pháp phối hợp giáo dục; phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, phương pháp giáo dục con em. Định kỳ họp với cha mẹ trẻ thông tin đầy đủ quá trình học tập, rèn luyện của trẻ, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp giáo dục trẻ.
9. Tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.
10. Phối hợp với các cơ quan, các ban, ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự ATGT, nếp sống văn hoá, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh; tổ chức tốt các hoạt động ngoại khoá, giới thiệu truyền thống của địa phương.
11. Báo cáo kịp thời với UBND đặc khu; với Phòng Văn hóa - Xã hội về tổ chức thực hiện Quy chế ở đơn vị mình.
12. Tham mưu với UBND đặc khu đầu tư về CSVC, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và qui định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia.
13. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác tham gia đóng góp kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học theo qui định của pháp luật hiện hành.



Điều 6. Quyền hạn của nhà trường

1. Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ trường mầm non và quy định của pháp luật.
2. Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của gia đình

1. Nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường; bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em theo Công ước quốc tế, Luật giáo dục, Luật bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và các văn bản có liên quan.
2. Xây dựng gia đình văn hoá, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; Người lớn tuổi có trách nhiệm giáo dục, gương mẫu cho con em mình học tập; tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.
3. Quản lý chương trình ôn tập, vui chơi giải trí, sinh hoạt của con em mình tại nhà. Nắm vững diễn biến sức khỏe, nề nếp của con em, chủ động thông báo cho nhà trường và giáo viên phụ trách những vấn đề không bình thường của con em mình để thống nhất các biện pháp chăm sóc giáo dục trẻ.
4. Chủ động, tích cực phối hợp cùng nhà trường và các tổ chức đoàn thể chăm sóc giáo dục con em.
5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Lãnh đạo nhà trường hoặc giáo viên phụ trách tổ chức, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của nhà trường. Đồng thời tích cực tham gia công tác xã hội hoá giáo dục.

Điều 8. Quyền của gia đình

1. Cha mẹ học sinh có các quyền quy định trong Điều lệ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.
2. Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp giáo dục học sinh của trường.
3. Yêu cầu nhà trường thường xuyên thông báo kết quả học tập và rèn luyện của con em mình; tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường có liên quan đến việc giáo dục con em.
4. Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm của cá nhân hoặc tổ chức về quyền của trẻ em được pháp luật Nhà nước Việt nam quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của xã hội

1. Quan tâm chỉ đạo và tham gia quản lý sự nghiệp giáo dục, theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
2. Tuyên truyền để mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.
3. Giúp nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục và nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện cho nhà giáo và người học tham quan, thực tập nghiên cứu khoa học góp phần xây dựng phong trào học tập, rèn luyện của học sinh.
4. Các lực lượng xã hội tham gia xây dựng nếp sống văn hoá cơ sở và cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.
5. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để người học được vui chơi, giải trí, hoạt động vận động, ngoại khóa.
6. Đầu tư về tài chính, nhân lực, vật lực cho sự phát triển giáo dục. Sẵn sàng đáp ứng khi nhà trường có những yêu cầu đề nghị về sự hỗ trợ, giúp đỡ trong công tác giảng dạy, giáo dục học sinh.

Điều 10. Quyền hạn của xã hội

1. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn thông báo định kì, hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.
2. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn phối hợp để triển khai, thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ có nội dung liên quan tới giáo dục cho học sinh.

Điều 11. Ban đại diện cha mẹ trẻ em

Ban đại diện cha mẹ học sinh ở nhà trường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, chủ động phối hợp chặt chẽ với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Hội đồng trường, Đoàn thanh niên, Giáo viên chủ nhiệm các nhóm, lớp, nhân viên, cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh căn cứ vào Quy chế, phổ biến, triển khai nội dung Quy chế này tới các thành viên, chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy chế có hiệu quả.

Điều 13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đặc khu và các tổ chức thành viên địa phương động viên nhân dân chăm lo sự nghiệp giáo dục; vận động gia đình

thực hiện tốt Quy chế này; đưa ra những kiến nghị đối với các cơ quan nhà nước hữu quan để làm tốt công tác giáo dục học sinh.

Điều 14. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội được nhà trường, chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý giáo dục xem xét, khen thưởng theo quy định hiện hành.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện Quy chế, ảnh hưởng tới sự nghiệp giáo dục, thiệt hại đến lợi ích của nhà trường, gia đình học sinh và gây hậu quả xã hội nghiêm trọng tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật./.

**ĐẠI DIỆN CMHS
TRƯỜNG MẦM NON CÔ TÔ
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Hằng

**ĐẠI DIỆN TRƯỜNG
MẦM NON CÔ TÔ
HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Hương